TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-DS	*Hồng Bàng, ngày 04 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV; địa chỉ trụ sở: Số 89 A, phường A, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông C, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ của Công ty VNTV AMC là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (theo Văn bản ủy quyền số: 2505/2018/UQ-VPB ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV).

Bị đơn:

- Ông TQH; địa chỉ: Số 34 D, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng;
- Bà CTTA; địa chỉ: Số 34 D, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến hết ngày 13-8-2019, ông TQH và bà CTTA xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 1.304.530.757 (một tỷ, ba trăm linh tư triệu, năm trăm ba mươi nghìn, bảy trăm năm mươi bảy) đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 650.002.000 (sáu trăm năm mươi triệu, không trăm linh hai nghìn) đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 476.504.120 (bốn trăm bảy mươi sáu triệu, năm trăm linh tư nghìn, một trăm hai mươi) đồng, số tiền phạt chậm trả là 178.024.637 (một trăm bảy mươi tám triệu, không trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm ba mươi bảy) đồng.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV không yêu cầu ông TQH và bà CTTA phải trả số tiền phạt chậm trả là 178.024.637 (một trăm bảy mươi tám triệu,

không trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm ba mươi bảy) đồng. Vì vậy, tính đến hết ngày 13-8-2019, ông TQH và bà CTTA còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 1.126.506.120 (một tỷ, một trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm linh sáu nghìn, một trăm hai mươi) đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 650.002.000 (sáu trăm năm mươi triệu, không trăm linh hai nghìn) đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 476.504.120 (bốn trăm bảy mươi sáu triệu, năm trăm linh tư nghìn, một trăm hai mươi) đồng.

- Về lộ trình trả nợ: Ông TQH và bà CTTA có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ như nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV trong thời hạn 03 tháng. Cụ thể như sau: Tháng 9-2019 và tháng 10-2019, mỗi tháng ông TQH và bà CTTA có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, thời hạn thanh toán chậm nhất vào các ngày 30 mỗi tháng, số tiền này được trừ trực tiếp vào số tiền nợ gốc. Đến hết ngày 30-11-2019, ông TQH và bà CTTA có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV.

- Ông TQH và bà CTTA có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại chưa thanh toán kể từ ngày 14-8-2019 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp, ông TQH và bà CTTA không thực hiện hoặc thực hiện không đúng lộ trình trả nợ đã thỏa thuận như trên, Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV sẽ đề nghị xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Số 34 Tầng 1 D, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất số: 030104NONO, hồ sơ gốc số: 2662, do Uỷ ban nhân dân quận E, thành phố Hải Phòng cấp ngày 21-11-2000. Nếu số tiền xử lý tài sản bảo đảm còn thừa, nguyên đơn sẽ trả lại bị đơn, nếu số tiền xử lý tài sản bảo đảm còn thiếu, bị đơn có trách nhiệm tiếp tục trả số tiền còn thiếu cho nguyên đơn.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông TQH và bà CTTA nhận nộp số tiền 22.897.000 (hai mươi hai triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.900.000 (hai mươi hai triệu, chín trăm nghìn) đồng, theo Biên lai thu tiền số: 0008212 ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Hồng Bàng;
- CCTHADS. quận Hồng Bàng;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Huyền